

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn được thông qua lần đầu ngày 08/10/2004, sửa đổi lần 11 ngày 10/06/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn được tổ chức ngày 28/04/2022.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022, với các nội dung chính như sau:

**2.1. Kết quả kinh doanh năm 2021:**

<u>Chỉ tiêu (Theo BCTC hợp nhất)</u>	<u>Đơn vị tính</u>	<u>Thực hiện năm 2021</u>
Doanh thu BH&CCDV	Triệu đồng	14,192,876
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	251,410
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	211,329
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Triệu đồng	145.623
Cổ tức	%/VDL	10%



## 2.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 :

Chỉ tiêu (Theo BCTC hợp nhất)	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
Doanh thu BH&CCDV	Triệu đồng	17.338.707
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	256.910
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	215.151
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Triệu đồng	130,359
Cổ tức (%/mệnh giá)	%	Dự kiến 10%
Kinh phí hoạt động của HDQT và BKS (*)	%	2%

(\*) Số liệu được trích trên Lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính riêng;

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 không bao gồm việc hoạch toán hiệu quả dự án 104 Phố Quang.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính (hợp nhất và riêng) năm 2021 đã kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021, với các nội dung sau:

### Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống SAVICO năm 2021

<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất</b>	<b>251.409.529.638 đồng</b>
Lợi nhuận trước thuế của các công ty con	20.499.450.275 đồng
Thu nhập từ các công ty liên kết	103.872.428.690 đồng
Lợi nhuận trước thuế của riêng SAVICO	127.037.650.673 đồng
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất</b>	<b>40.080.955.951 đồng</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	40.366.209.884 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(285.253.933) đồng
<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	<b>211.328.573.687 đồng</b>
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	65.705.731.949 đồng
Lợi nhuận sau thuế thuộc SAVICO	145.622.841.738 đồng

### Xác định lợi nhuận phân phối của năm 2021

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc SAVICO	145.622.841.738 đồng
(Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ)	
Lợi nhuận sau thuế của SAVICO	28.823.618.256 đồng
còn để lại tại công ty con, LDLK	
Lợi nhuận sau thuế riêng của SAVICO	116.799.223.482 đồng
(dùng để PP LN)	

## Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>5.839.961.174 đồng</b>
Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích lập
Quỹ Phúc lợi – Khen thưởng	Không trích lập
Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS	5.839.961.174 đồng
<b>Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (10% mệnh giá)</b>	<b>1.000 đồng/ cổ phiếu</b>
<b>Tổng lợi nhuận phân phối</b>	<b>39.149.993.174 đồng</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại</b>	<b>77.649.230.308 đồng</b>

Giao Hội đồng quản trị chủ động điều hành nguồn vốn của Công ty, quyết định thời điểm và chủ trì triển khai phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 6. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 Công ty, như sau:**

STT	Tên đơn vị Kiểm toán độc lập
1	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
3	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
5	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
6	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 trong 07 công ty kiểm toán độc lập nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và các đơn vị trong hệ thống.

**Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau:**

- Quyết định việc tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các quy chế hoạt động của Công ty, bao gồm cả Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tạm trích kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để sử dụng tối đa không vượt quá tỷ lệ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt;

- d. Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty;  
Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Điều 8.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn Chủ sở hữu của Công ty cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 (nghĩa là một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).


**Điều 9.** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) đối với Ông Hoàng Tâm Hòa.

**Điều 10.** Bầu thay thế 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) là cá nhân có tên dưới đây:

TT	HỌ VÀ TÊN
1	Bà Trần Hằng Thu

**Điều 12: Tổ chức thực hiện**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn biểu quyết thông qua toàn văn tại cuộc họp. Giao Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. 

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Mai Việt Hà